

NGHIÊN CỨU PHỔ CẬP GIÁO DỤC CHO TRẺ 5 TUỔI TẠI THÀNH PHỐ BẮC NINH – TỈNH BẮC NINH: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

KHÔNG VĂN THĂNG*

TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, thành phố (TP) Bắc Ninh (tỉnh Bắc Ninh) đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non (PCGDMN) cho trẻ 5 tuổi sớm nhất tỉnh. Tuy nhiên, để có cái nhìn thật chính xác và có hệ thống về phổ cập giáo dục (PCGD) ở Bắc Ninh thì chưa có tài liệu nào công bố. Do vậy, bài viết này đi sâu khảo sát thực trạng công tác PCGDMN nói chung, công tác PCGD cho trẻ 5 tuổi nói riêng ở TP Bắc Ninh, từ đó chỉ ra những hạn chế và đề xuất một số giải pháp khắc phục.

Từ khóa: Bắc Ninh, phổ cập giáo dục, trẻ 5 tuổi.

ABSTRACT

A Research in education universalization for 5-year-old children in Bac Ninh City – Bac Ninh Province: the reality and solution

In recent years, Bac Ninh city has completed and reached kindergarten universalization for 5-year-old children. However, there is no accurate and systematic literature about education universalization for Bac Ninh City. Thus, the research aims at examining the reality of education universalization in general, and education universalization for 5-year-old children in particular, to identify weaknesses and suggest some appropriate solutions.

Keywords: Bac Ninh, education universalization, 5 years old children.

1. Đặt vấn đề

Thành phố Bắc Ninh là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Bắc Ninh, đã có những bước tiến vượt bậc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống – xã hội. Trong công cuộc đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, TP Bắc Ninh đã có những bước phát triển mới, tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt trên 16%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỉ trọng thương mại- dịch vụ, công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp, giảm tỉ trọng nông nghiệp. Chính vì vậy, TP Bắc Ninh phải

có chiến lược phát triển kinh tế - xã hội(KT-XH) cũng như chiến lược phát triển giáo dục nhằm tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Cùng với sự phát triển về KT-XH, giáo dục TP Bắc Ninh cũng có những bước phát triển giáo dục nổi bật. Năm học 1995-1996, TP đã hoàn thành phổ cập tiểu học đúng độ tuổi; năm 2002 hoàn thành PCGD trung học cơ sở (THCS), quy mô phát triển và chất lượng giáo dục có bước phát triển mạnh mẽ. Trong những năm gần đây, ngành giáo dục – đào tạo TP luôn hoàn thành xuất

* ThS, Chi cục Thống kê Thành phố Bắc Ninh; Email: tkbnthang@gmail.com

sắc 10 chỉ tiêu do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) quy định và được đánh giá là đơn vị đứng đầu toàn tỉnh. Những kết quả đạt được trong lĩnh vực giáo dục của TP Bắc Ninh có sự đóng góp vô cùng quan trọng của công tác PCGD các bậc học, trong đó có PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

2. Cơ sở lí luận và thực tiễn về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

2.1. Cơ sở lí luận

Phổ cập giáo dục là làm cho giáo dục trở thành rộng khắp. PCGD ở cấp học nào đó có nghĩa là tất cả trẻ em ở độ tuổi nhất định đều tham gia vào hệ thống nhà trường và hoàn thành chương trình giáo dục ở cấp học đó. PCGDMN cho trẻ 5 tuổi có nghĩa là tất cả trẻ em 5 tuổi đều tham gia vào hệ thống cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) và hoàn thành chương trình GDMN cho trẻ 5 tuổi. [1]

Giáo dục mầm non nhằm đặt nền móng cho sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ... của trẻ, vì vậy, nâng cao chất lượng dạy và học bậc mầm non là nhiệm vụ rất quan trọng trong quá trình đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục ngày nay. Với vị trí là một bộ phận quan trọng của GDMN, GDMN cho trẻ 5 tuổi luôn là cầu nối và là nền tảng cho các bậc học tiếp theo. Hiện nay, Đảng và Nhà nước đang từng bước đổi mới cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, cải tiến đổi mới mục tiêu, chương trình của các cấp học bậc học nhằm không ngừng nâng cao chất lượng GD&ĐT, để từng bước đáp ứng với sự phát triển mạnh mẽ của nền KT-XH trong nước, để hòa nhập với sự phát triển của khu vực và trên toàn thế

giới. [2]

2.2. Cơ sở thực tiễn

Trong những năm qua, giáo dục của TP Bắc Ninh đã có những kết quả đáng ghi nhận song vẫn còn những hạn chế, bất cập về mặt bằng dân trí và chất lượng giáo dục, về đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí. Một số nơi đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng. Có thể nói cơ sở vật chất, trang thiết bị dành cho giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng đã có nhiều cải thiện song một số nơi vẫn còn thiếu. Công tác quản lí GD&ĐT trên địa bàn còn hạn chế do trình độ, năng lực của một bộ phận quản lí còn thấp, chưa theo kịp yêu cầu phát triển của giáo dục. Kết quả đánh giá thực trạng và giải pháp PCGDMN cho trẻ 5 tuổi ở TP Bắc Ninh vừa qua được chúng tôi nghiên cứu dựa trên các báo cáo của Phòng GD&ĐT; và qua kết quả trưng cầu ý kiến cán bộ quản lí giáo dục mầm non cấp Phòng, Ban giám hiệu, giáo viên các trường mầm non, cán bộ lãnh đạo địa phương và phụ huynh đại diện cho 19 xã, phường thuộc TP. Kết quả khảo sát trực tiếp tại các trường cho thấy: Trẻ 5 tuổi được huy động ra lớp với tỉ lệ khá cao và rất cao. Một số nơi, giáo viên đạt trình độ từ chuẩn trở lên tương đối cao, nhưng bên cạnh đó vẫn có một số nơi đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên mầm non còn vừa thiếu vừa yếu. Một trong những nguyên nhân cơ bản của tỉ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỉ lệ cao là sự quan tâm của lãnh đạo địa phương và sự nhiệt tình của đội ngũ giáo viên. Lãnh đạo các cấp và giáo viên đã có nhiều giải pháp, biện

pháp để thực hiện chủ trương PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. Tuy nhiên, việc thực hiện PCGDMN cho trẻ 5 tuổi vẫn còn khó khăn do đời sống người dân còn thấp, điều kiện đóng góp, đầu tư cho con em hạn chế; chế độ chính sách thu hút giáo viên còn bất cập; nhận thức chưa đúng về tầm quan trọng của giáo viên mầm non và PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. Để thực hiện hiệu quả PCGDMN cho trẻ 5 tuổi giai đoạn 2015-2020 ở TP Bắc Ninh, bài viết đã đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần giúp TP Bắc Ninh PCGDMN một cách bền vững.

3. Thực trạng công tác phổ cập giáo dục nói chung và phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi ở thành phố Bắc Ninh

3.1. Phát triển mạng lưới giáo dục

Năm học 2014-2015, toàn TP có 26 trường mầm non (trong đó: 20 trường công lập, 5 trường tư thục, 1 trường cơ

quan), có 11 trường có 1 điểm trường, các trường còn lại đều có từ 2 điểm trường trở lên. TP có 19/19 đơn vị xã, phường được công nhận đạt PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. Mạng lưới trường, lớp mầm non được củng cố, mở rộng và phân bố đến hầu hết các địa bàn dân cư, đáp ứng cơ bản nhu cầu phổ cập và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, tỉ lệ trẻ em đến trường tăng hơn so với những năm học trước. Nhiều trường có đủ phòng học, phòng ngủ cho trẻ đảm bảo tỉ lệ 1 phòng/lớp; chất lượng các phòng học đảm bảo tốt như: rộng, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Cơ bản các trường đều có nhà vệ sinh, sân chơi, thiết bị được đưa vào sử dụng thường xuyên cụ thể như: Trường Mầm non Ninh Xá, Hoa Hồng, Thị Cầu, Việt Đan... Đặc biệt, trẻ 5 tuổi được huy động đến trường được duy trì tốt, cụ thể như bảng 1 sau đây [5]:

Bảng 1. Bảng tổng hợp số trẻ 5 tuổi được huy động tại TP Bắc Ninh (năm học 2014-2015)

TT	Tên trường	Trẻ 5 tuổi								
		Điều tra		Huy động						
		TS trẻ	K/tật	Số lớp		Số trẻ		Khuyết tật	% ĐT	Trẻ nơi khác đến học
				TS	Tư thục	TS	Tư thục			
1	Hoa Hồng	129	0	4	0	215	0	0	167%	99
2	Việt Đan	121	0	3	0	156	0	0	129%	114
3	Hoa Mai	137	2	2	0	76	0	2	55%	1
4	Thị Cầu	238	1	5	0	229	0	1	96%	42
5	Vũ Ninh	213	0	5	0	159	0	0	75%	22
6	Kinh Bắc	150	0	3	0	168	0	0	112%	56

7	Hoa Sữa	185	2	3	0	148	0	2	80%	21
8	Ninh Xá	232	0	5	0	264	0	0	114%	42
9	Đại Phúc	244	3	5	1	247	28	3	101%	57
10	Võ Cường 1	147	1	4	1	146	38	1	99%	11
11	Võ Cường 2	188	2	5	1	229	25	2	122%	57
12	Hoà Long	242	4	6	0	191	0	2	79%	0
13	Phong Khê	198	1	6	0	171	0	1	86%	0
14	Vạn An	152	1	3	0	146	0	1	96%	8
15	Khúc Xuyên	99	2	2	0	60	0	2	61%	1
16	Kim Chân	86	1	3	0	87	0	1	101%	6
17	Vân Dương	118	0	3	0	164	0	0	139%	6
18	Nam Sơn	147	1	5	0	217	0	1	148%	8
19	Khắc Niệm	162	2	4	0	155	0	2	96%	3
20	Hạp Lĩnh	122	1	3	0	105	0	0	86%	0
21	Cty May	0	0	1	1	51	0	0	0%	0
22	Hoa Quỳnh	0	0	2	2	104	104	0	0%	0
23	Hà Thành	0	0	2	2	58	58	1	0%	0
24	Phương Anh	0	0	3	3	100	100	0	0%	0
25	Ánh Dương	0	0	1	1	14	14		0%	0
26	Sao Mai	0	0	1	1	23	23		0%	0
Tổng		3310	24	89	13	3683	390	22	111%	554

Nguồn: Phòng GD&ĐT TP Bắc Ninh, tháng 8-2015

3.2. Cơ sở vật chất

Tính đến tháng 8-2015, trên địa bàn TP có 98 phòng học dành cho trẻ 5 tuổi, 100% các phòng học đều đạt phòng học kiên cố. Việc bổ sung trang thiết bị, đồ dùng cho các lớp 5 tuổi được các đơn vị quan tâm và đầu tư khá đầy đủ, hầu hết

các trường và lớp học đều có đủ máy tính phục vụ công tác quản lí, dạy học và phục vụ cho công tác PCGD (98/98 lớp có máy tính). Năm học 2014-2015, TP đã xây dựng thêm được 2 trường chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường Mầm non Ánh Dương, Sao Mai); 1 trường mầm non đạt

chuẩn mức độ 2 (Trường Mầm non Hạp Lĩnh). Như vậy, có 19/26 trường đạt chuẩn mức độ 1, trong đó có 5/26 trường đạt chuẩn mức độ 2. Đặc biệt, việc triển khai thực hiện chuyển đổi các trường mầm non theo quy định của Luật Giáo dục, đến nay TP đã chuyển đổi xong loại hình trường mầm non bán công sang công lập với 18 trường. Như vậy, cho tới thời điểm này, toàn TP có 20 trường mầm non công lập, 5 trường tư thục và 1 trường cơ quan. TP đã ban hành các cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư kinh phí xây mới trường mầm non tư thục với quy mô lớn theo hướng chuẩn và hiện đại để huy động trẻ mầm non ra lớp. Năm học 2014-2015, TP có thêm Trường Mầm non Ánh Dương và Sao Mai do các công ty trách nhiệm hữu hạn làm chủ đầu tư đã đi vào hoạt động và thu hút thêm hơn 700 trẻ đến trường. Đồng thời, đến nay đã có thêm 4 doanh nghiệp đang hoàn tất các thủ tục để đầu tư xây dựng trường mầm non tư thục theo phương thức xã hội hóa giáo dục. [3]

3.3. *Đội ngũ cán bộ giáo viên tính đến tháng 8-2015*

Năm học 2014-2015, toàn ngành có 2268 cán bộ, giáo viên, nhân viên; trong đó, số cán bộ, giáo viên mầm non trên địa bàn TP là 590 người, chiếm 26% (cán bộ quản lý 60; giáo viên 530); ngoài ra còn có nhân viên phục vụ (gồm: kế toán, văn thư, y tế, thủ quỹ và phục vụ) 203 người; hiện TP còn thiếu 6 cán bộ quản lý và 45 giáo viên. Phòng GD&ĐT TP đã chỉ đạo các trường tập trung nâng cao chất lượng chăm sóc và giảng dạy, phát động mạnh mẽ phong trào thi đua “dạy thật tốt, học

thật tốt”; dạy đủ, đúng chương trình quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc chế độ chăm sóc giáo dục trẻ, tăng cường cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học để đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới; tích cực lồng ghép giáo dục kỹ năng sống; thực hiện phong trào thi đua xây dựng trường học mầm non an toàn - thân thiện trẻ Ngoan - Khỏe - Học đều.

Ban Chỉ đạo PCGDTP đã chỉ đạo các trường mầm non phối hợp với UBND các xã, phường rà soát dân số trong độ tuổi đến trường, huy động số học sinh trong độ tuổi ra lớp. Hàng năm, TP tập trung quan tâm đến công tác tuyển sinh đối với trẻ 5 tuổi. Phân công giáo viên chủ nhiệm thường xuyên theo dõi việc duy trì sĩ số học sinh, theo dõi những học sinh có nguy cơ bỏ học. Kịp thời giúp đỡ, động viên tạo điều kiện thuận lợi để trẻ ra lớp thường xuyên, tăng tỉ lệ trẻ chuyên cần.

3.4. *Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục mầm non*

Triển khai thực hiện chương trình GDMN mới, 100% các trường đã chủ động lựa chọn, bố trí giáo viên có trình độ trên chuẩn, có chuyên môn nghiệp vụ và năng lực dạy các lớp mẫu giáo 5 tuổi, tổ chức chăm sóc, giáo dục 2 buổi/ ngày, tổ chức ăn bán trú cho trẻ 5 tuổi bảo đảm an toàn cho trẻ về thể chất, tinh thần và thực hiện phòng, chống suy dinh dưỡng nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN mới. Nhìn chung, các trường thực hiện chương trình GDMN mới đều đáp ứng được yêu cầu của ngành. Giáo viên linh hoạt, sáng tạo

trong việc đổi mới phương pháp, tạo môi trường phong phú cho trẻ tham gia tích cực các hoạt động. Theo số liệu của Phòng GD&ĐT TP Bắc Ninh, hiện nay số trẻ 5 tuổi suy dinh dưỡng nhẹ cân có 90/2369 em, chiếm 3,8%; số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi là 104/2369 em, chiếm 4,4% tổng số trẻ 5 tuổi.

Về ứng dụng công nghệ thông tin, Phòng GD&ĐT TP đã phối hợp tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý sử dụng chương trình Kismart, Nutrikid, Happykid và các phần mềm khác để tạo các truyện tranh sinh động, ấn tượng cho trẻ chơi; sử dụng phần mềm quản lý trẻ... Về cơ bản, hầu hết giáo viên và cán bộ quản lý đều biết khai thác, chọn lọc thông tin từ các websites phục vụ công tác tổ chức và hoạt động giáo dục

cho trẻ. Năm học 2014-2015, các trường mầm non trên địa bàn TP đều được trang bị máy vi tính phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và PCGD, trong đó ưu tiên các lớp 5 tuổi được trang bị 100% máy vi tính phục vụ công tác giảng dạy và PCGD.

3.5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Trong công tác đào tạo bồi dưỡng, Phòng GD&ĐT TP đã rà soát đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo đủ định mức giáo viên/ lớp theo quy định. Số giáo viên đạt trình độ trên chuẩn ngày càng cao, phần lớn giáo viên có trình độ đại học, 1 người có trình độ thạc sĩ (xem bảng 2).

Bảng 2. Tổng hợp cơ cấu và trình độ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trường mầm non của TP Bắc Ninh (không tính nhân viên phục vụ)

TT	Đơn vị	TS	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
					Thạc sĩ	ĐH	CD	TC
1	Hoa Hồng	35	28	7	0	19	13	3
2	Việt Đan	21	16	5	0	15	5	1
3	Hoa Mai	13	8	5	0	7	4	2
4	Thị Cầu	31	25	6	0	22	5	4
5	Vũ Ninh	27	19	8	0	16	6	5
6	Kinh Bắc	25	19	6	0	14	9	2
7	Hoa Sữa	21	19	2	0	14	6	1
8	Ninh Xá	31	31	0	0	24	6	1
9	Đại Phúc	35	25	10	0	22	5	8
10	Võ Cường 1	15	11	4	0	7	0	8
11	Võ Cường 2	30	16	14	0	20	8	2
12	Hòa Long	30	20	10	0	15	12	3

13	Phong Khê	21	19	2	0	13	8	0
14	Vạn An	23	19	4	0	15	8	0
15	Khúc Xuyên	11	9	2	0	7	3	1
16	Kim Chân	16	10	6	0	11	3	2
17	Vân Dương	22	21	1	1	19	2	0
18	Nam Sơn	25	17	8	0	16	6	3
19	Khắc Niệm	26	17	9	0	10	13	3
20	Hạ Lĩnh	20	15	5	0	13	4	3
21	Công ti May	8	8	0	0	3	2	3
22	Hoa Quỳnh	20	0	20	0	7	10	3
23	Hà Thành	17	0	17	0	6	8	3
24	Phương Anh	41	0	41	0	18	20	3
24	Sao Mai	21	0	21	0	11	10	0
24	Ánh Dương	5	0	5	0	5	0	0
Tổng		590	372	218	1	349	176	64

(Nguồn: Phòng GD&ĐT TP, tháng 8-2015)

Thực hiện chính sách đối với giáo viên, cùng với quá trình chuyển đổi các trường mầm non bán công sang công lập, TP đã xây dựng lộ trình tuyển dụng giáo viên mầm non vào biên chế, hỗ trợ lương cho giáo viên ngoài biên chế để từng bước đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên mầm non theo quy định hiện hành. Đồng thời, tiến hành tuyển kế toán và nhân viên y tế cho các trường mầm non. Năm 2015, TP xét tuyển 74 giáo viên đang làm hợp đồng tại các trường mầm non công lập vào biên chế nhà nước.

4. Khó khăn trong công tác duy trì bền vững kết quả PCGDMN cho trẻ 5 tuổi ở thành phố Bắc Ninh

Tuy TP Bắc Ninh là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa của tỉnh Bắc Ninh, song là một TP trẻ, mới quy hoạch

nên phải đầu tư nhiều hạng mục công trình, trụ sở mới, công trình trọng điểm của tỉnh đặt trên địa bàn TP cũng phải được ưu tiên hoàn thành trước nên vốn dành đầu tư cho giáo dục cũng gặp khó khăn. Năm 2007 có đến 9 đơn vị xã, phường mới sáp nhập từ 3 huyện (Tiên Du, Quế Võ, Yên Phong) về TP, các xã, phường này nhìn chung kinh tế còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng còn thiếu thốn và xuống cấp, cần được đầu tư. Trong khi đó, do ảnh hưởng chung của suy thoái kinh tế trong 2 năm gần đây nên nguồn thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp, kinh phí hỗ trợ cho việc xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy-học khó khăn nên chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra:

- Toàn TP có 67 trường (mầm non:

26, tiểu học: 2, THCS: 19), theo các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia (gồm 4 tiêu chuẩn) thì 67 trường đều đạt 3 tiêu chuẩn (TC): TC1: Tổ chức nhà trường, TC2: Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; TC3: Chất lượng giáo dục. Riêng tiêu chuẩn 4 về cơ sở vật chất và thiết bị thì hầu hết còn thiếu, kể cả các trường đã được công nhận đạt chuẩn.

- Nhiều đơn vị xã, phường địa bàn rộng nên còn nhiều điểm trường cách xa trung tâm. Một số đơn vị đã được quy hoạch quỹ đất, song chưa có kinh phí xây dựng hoặc tiến độ thi công chậm, công trình đang dở dang như các trường mầm non: Hòa Long, Khúc Xuyên, Phong Khê, Hạp Lĩnh.

- Một số địa phương chưa chú trọng dành tỉ lệ ngân sách thích đáng cho GDMN, trong khi xã hội hóa các nguồn lực đầu tư còn rất hạn chế, ảnh hưởng đến việc quản lí, cũng như duy trì bền vững và nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi trong thời gian qua.

- Đời sống giáo viên mầm non một số địa phương còn gặp nhiều khó khăn, thu nhập của giáo viên ngoài biên chế thấp.

- Định mức giáo viên dạy lớp 5 tuổi ở một số đơn vị chưa đủ theo quy định của Bộ GD&ĐT, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục mầm non 5 tuổi.

- Sự quan tâm của một số cấp ủy, chính quyền và một bộ phận nhân dân với sự nghiệp giáo dục còn ở mức độ chưa cao, chưa xây dựng được xã hội học tập với tinh thần tự giác, tích cực.

- Một số doanh nghiệp tuy đã có Quyết định của UBND TP về việc cho

phép thành lập trường, đã đầy đủ hồ sơ, thủ tục nhưng chậm đầu tư xây dựng. Hơn nữa, họ chọn địa điểm đầu tư đều là khu trung tâm nên những xã vùng ngoại thành vẫn ngày càng khó khăn về cơ sở vật chất trường lớp, nhất là đối với bậc học mầm non.

5. Mục tiêu và một số khuyến nghị nhằm duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

5.1. Mục tiêu đến năm 2020

Nâng cao chất lượng GDMN, giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhà trẻ xuống còn 5%, mẫu giáo xuống còn 3,7% [1]. Đề duy trì bền vững và nâng cao chất lượng công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi cần phải thực hiện tốt kế hoạch phát triển GD&ĐT, phấn đấu đến năm 2020, 100% các xã, phường có trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Trong đó, duy trì huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và thực hiện nghiêm túc chương trình quy định. [3]

5.2. Các khuyến nghị

5.2.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng và điều hành của chính quyền đối với công tác PCGD

Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở, ưu tiên đầu tư cho các chương trình, dự án phát triển giáo dục, đặc biệt là công tác PCGD. Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD các cấp đủ mạnh để tham mưu triển khai kế hoạch PCGD nói chung và PCGDMN cho trẻ 5 tuổi nói riêng. Thường xuyên triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của TP về công tác PCGDMN

cho trẻ 5 tuổi.

Xây dựng kế hoạch phổ cập theo giai đoạn 5 năm, hằng năm tổ chức đánh giá, tổng kết việc thực hiện công tác PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi và đề ra các biện pháp, giải pháp cho năm tiếp theo.

Cần xây dựng quy hoạch, chiến lược phát triển giáo dục của TP, trước hết là kế hoạch phát triển mạng lưới trường lớp cho phù hợp và đúng với tiêu chí quy định; quy hoạch đất và cấp đất cho trường học đảm bảo không gian, môi trường giáo dục phù hợp, gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

5.2.2. Nâng cao nhận thức cho phụ huynh học sinh và cán bộ làm công tác giáo dục về PCGD

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về PCGDMN cho trẻ 5 tuổi dưới nhiều hình thức. Sử dụng triệt để các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài phát thanh TP và các xã, phường, Cổng thông tin điện tử TP, Bản tin sinh hoạt chi bộ... để giúp mọi người nhận thức được nhiệm vụ, mục tiêu PCGDMN cho trẻ 5 tuổi nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng đối với việc quản lý công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi trong giai đoạn hiện nay.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với việc duy trì bền vững và nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; xem PCGDMN cho trẻ 5 tuổi là tiền đề để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, từ đó huy động các nguồn lực để duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập.

Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới

trường lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho GDMN, nhất là các xã vùng ngoại thành. Tăng cường chỉ đạo, giúp đỡ một số địa phương khó khăn trong thực hiện PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

Ưu tiên nguồn vốn từ ngân sách TP cho các xã chưa có trường mầm non. Xây dựng đủ phòng học, phòng chức năng, công trình vệ sinh, đồ chơi và công trình phụ trợ khác đáp ứng yêu cầu phổ cập.

Xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng, thực hiện các chế độ chính sách cho giáo viên mầm non.

Cán bộ, giáo viên các trường mầm non cùng tham gia các phong trào địa phương, như: xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội, kế hoạch hóa gia đình, giảm nghèo, phong trào đền ơn đáp nghĩa... để tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện PCGDMN cho trẻ 5 tuổi một cách hiệu quả bằng việc điều tra xác định độ tuổi, số lượng có điều kiện PCGDMN cho trẻ 5 tuổi đối với xã, phường chưa đạt phổ cập, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập đối với những xã, phường đã đạt PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

5.2.3. Đầu tư đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học

Việc đảm bảo cơ sở vật chất nhà trường là điều kiện quan trọng để thực hiện thắng lợi công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi. Trong khi đầu tư quốc gia cho giáo dục về kinh phí của Nhà nước đang còn hạn hẹp thì việc xã hội hóa đầu tư cho giáo dục là hết sức cần thiết. Muốn vậy, việc nâng cao nhận thức cho người dân hiểu được “Đầu tư cho giáo dục là

đầu tư cho phát triển, đầu tư cho tương lai” và thực sự coi “GD&ĐT là quốc sách hàng đầu”; từ đó huy động hiệu quả nguồn lực nhằm xây dựng trường lớp, nhà công vụ giáo viên kiên cố và các cơ sở vật chất khác đạt chuẩn quốc gia. Đảm bảo đủ các điều kiện về đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giảng dạy, sân chơi, nhà vệ sinh cho trẻ. Phấn đấu đến năm 2020 các trường học đều có các phòng chức năng phục vụ công tác giảng dạy theo quy định trường chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lí, chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ của toàn ngành giáo dục. Đảm bảo 100% các lớp học mầm non được trang bị máy tính và máy chiếu...

5.2.4. Duy trì sĩ số, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non

Tổ chức điều tra số lượng trẻ từ 0 đến 5 tuổi đảm bảo chính xác. Huy động tối đa trẻ 5 tuổi ra lớp, tiếp tục khuyến khích huy động để tăng tỉ lệ trẻ 3 và 4 tuổi đến trường mầm non. Yêu cầu 100% các trường mầm non, các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo thực hiện Chương trình GDMN mới. Đảm bảo 100% trẻ học 2 buổi/ngày (trong đó có trẻ 5 tuổi) tạo điều kiện để thực hiện chương trình thuận lợi và hiệu quả. Tăng tỉ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường mầm non và chất lượng bữa ăn để giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Tạo điều kiện cho trẻ 5 tuổi được tiếp cận với máy vi tính và một số phần mềm như: Happykids, Kidsmart, làm quen với chữ cái, kể chuyện, đọc thơ... Phát động mạnh mẽ

phong trào thi đua dạy thật tốt, học thật tốt, dạy đủ, đúng chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tăng cường cơ sở vật chất và đồ dùng dạy học để đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện theo chương trình GDMN mới, tích hợp lồng ghép nội dung các tiết học nhằm giáo dục kĩ năng sống cho trẻ. Thực hiện phong trào thi đua xây dựng trường mầm non an toàn, thân thiện, trẻ ngoan - khỏe - học đều.

5.2.5. Phối hợp giữa gia đình - nhà trường và đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục

Các trường phối hợp với gia đình động viên học sinh trong độ tuổi ra lớp, đi học chuyên cần, đặc biệt quan tâm các đối tượng trong độ tuổi PCGDMN. Các trường có trách nhiệm thực hiện đúng chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT, tạo mọi điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của trường để phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể lực, thẩm mỹ nhằm đạt được mục tiêu giáo dục. Tăng cường công tác quản lí, chỉ đạo đối với các cơ sở giáo dục. Đổi mới cơ chế quản lí giáo dục, phân công trách nhiệm rõ ràng; có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức từ TP đến các cơ sở để chỉ đạo tổ chức, triển khai phong trào xây dựng xã hội học tập. Phát huy vai trò và hoạt động có hiệu quả của các trung tâm học tập cộng đồng. Phát huy vai trò quan trọng của Hội Khuyến học TP trong việc tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài.

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng; thực hiện công tác thi đua khen thưởng thường

xuyên, định kỳ đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào khuyến học, khuyến tài. Bên cạnh những chính sách chung do Chính phủ quy định, TP còn có những chính sách cụ thể khuyến khích và quy định trách nhiệm các ngành, địa phương, các tổ chức kinh tế - xã hội và người sử dụng lao động tham gia xây dựng cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí cho người học.

5.2.6. Đảm bảo số định mức giáo viên/lớp; Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, đặc biệt là cán bộ tham gia quản lý công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi

Tham mưu với Sở Nội vụ, UBND tỉnh cho phép TP tiếp tục tổ chức xét tuyển giáo viên hợp đồng tại các trường mầm non có đủ điều kiện vào biên chế Nhà nước. Lựa chọn giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ và năng lực công tác giảng dạy tại các lớp 5 tuổi.

Đẩy mạnh việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý, đảm bảo đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo.

Hàng năm cử cán bộ, giáo viên đi đào tạo trên chuẩn để đến năm 2020 có 100% giáo viên trên chuẩn. Tăng cường bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên. Phấn đấu đến năm 2020 có 100% cán bộ quản lý trường học được học trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên và quản lý giáo dục.

Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý

đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Phát huy tính chủ động sáng tạo trong quản lý giáo dục, đẩy mạnh phong trào thi đua trong trường học gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Phấn đấu trước năm 2020 có 100% cán bộ quản lý trường học được đào tạo trung cấp chính trị - hành chính.

Xây dựng kế hoạch thực hiện PCGDMN cho trẻ 5 tuổi trên phạm vi toàn TP, trong đó mỗi xã, phường, mỗi trường được xem như một bộ phận cấu thành, hoạt động tập trung, thống nhất dưới sự chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo PCGD TP.

Thiết lập bộ máy giúp việc đủ sức tham mưu cho Ban Chỉ đạo TP trực tiếp quản lý, điều hành thực hiện mục tiêu PCGDMN cho trẻ 5 tuổi trên phạm vi TP. Lựa chọn những cán bộ, giáo viên nhiệt tình, năng nổ, tâm đắc với sự nghiệp phát triển giáo dục nói chung, PCGDMN cho trẻ 5 tuổi nói riêng làm cán bộ chỉ đạo PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; những cán bộ này còn là người tham mưu cho lãnh đạo Phòng GD&ĐT cũng như Ban Chỉ đạo TP để đề ra những giải pháp có hiệu quả cao.

Sử dụng nhiều hình thức tổ chức tuyên truyền bên trong và cả ngoài nhà trường nhằm giúp giáo viên nắm được những nội dung cơ bản của Luật Giáo dục về PCGD, xã hội hóa giáo dục...; từ đó, giáo viên có đầy đủ kiến thức để tiếp tục tuyên truyền cho một số phụ huynh ở vùng nông thôn chưa được tiếp cận cũng như chưa nắm rõ các nội dung của Luật Giáo dục.

Hàng năm, tạo điều kiện cho giáo

viên đi học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, phấn đấu đến năm 2020, giáo viên cả 3 cấp học (MN, TH, THCS) có trình độ trên chuẩn đạt 98,5%. [4]

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên đi trao đổi học tập kinh nghiệm công tác tại các đơn vị trường có nhiều thành tích tiêu biểu nhằm động viên, khích lệ cũng như giúp họ có thêm cơ hội học hỏi về chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác...

6. Kết luận

PCGD phổ thông, trong đó có PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta nhằm củng cố, mở rộng mạng lưới

trường, lớp, đảm bảo cho trẻ trong độ tuổi 5 tuổi được học 2 buổi/ngày, được học chương trình giáo dục mầm non mới. Kết quả đạt chuẩn quốc gia về PCGDMN cho trẻ 5 tuổi của TP chỉ là thành quả bước đầu. TP cần tiếp tục coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, lâu dài và không ngừng nâng cao chất lượng ngành học mầm non nói chung và công tác quản lí PCGDMN cho trẻ 5 tuổi nói riêng nhằm đem lại cho mỗi trẻ một tâm thế tốt nhất trước khi bước vào lớp 1, để các em phát triển tốt về mặt thể chất, trí tuệ, tình cảm - xã hội, mặt ngôn ngữ và một số kĩ năng cần thiết cho hoạt động học tập sau này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Quốc Bảo (1997), *Một số khái niệm về quản lí giáo dục*, Nxb Hà Nội, tr.32-47.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2010-2015*.
3. Thành ủy Bắc Ninh (2010), *Nghị quyết, Phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2011-2015*.
4. Thành ủy Bắc Ninh (2015), *Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ thành phố Bắc Ninh lần thứ XXI, nhiệm kì 2015 -2020*, tr.23-24.
5. Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh (2015), *Báo cáo kết quả Phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi TP Bắc Ninh*, tr.7-14.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 05-8-2014; ngày phân biện đánh giá: 29-10-2014;
ngày chấp nhận đăng: 25-8-2015)